

Bản án số: 244/2022/HS-PT

Ngày: 13-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hậu
2. Ông Trương Công Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/TLPT-HS ngày 03/3/2022 đối với bị cáo Võ Quốc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Quốc C; sinh ngày 11/11/1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 864 đường Q, phường B, quận G, thành phố H; nghề nghiệp: Giám đốc sản xuất Công ty thực phẩm L; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Bá C1 và bà Lê Thị Bích T2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giam từ ngày 05/11/2021, đến ngày 06/12/2021 được tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Trung H, Võ Quốc C, Huỳnh Kiến T cùng nhau thuê căn hộ A3-06.09 tòa nhà Aqua 3, Chung cư VGR, quận A, thành phố H để ở. Tối ngày 04/11/2021 Lâm Minh T1, Nguyễn Thúy P, Vũ Văn N và Đỗ Thu U đến căn hộ để chơi, khoảng 00 giờ 20 phút ngày 05/11/2021, anh Đỗ Minh Q - cán bộ Công an phường

Bến Nghé, Quận 1 cùng anh Đoàn Minh L và Trịnh Văn T3 là nhân viên an ninh của chung cư VGR tiến hành kiểm tra về cư trú và phòng cháy, chữa cháy tại căn hộ A3, tòa nhà AQ3, chung cư VGR, số 2 đường T, phường B, quận A, thành phố H. Qua kiểm tra phát hiện căn hộ A3 có 06 người gồm Võ Quốc C, Nguyễn Thúy P, Đỗ Thu U, Vũ Văn N, Huỳnh Kiến T, Lâm Minh T1, đồng thời phát hiện trên mặt bàn ăn phòng khách có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7435 gam, loại cocaine. Võ Quốc C khai nhận gói nylon chứa chất bột màu trắng là cocaine, Võ Quốc C khai do bị mắc nhiều bệnh nghe có người mách cho biết sử dụng cocaine sẽ làm giảm cơn đau nên Võ Quốc C mua của đối tượng tên N1 (không rõ lai lịch) để sử dụng cho bản thân nhưng vừa mua về để trên mặt bàn, chưa sử dụng thì bị phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ nơi ở của Võ Quốc C, không thu giữ đồ vật liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 5985/KLGD-MT ngày 10/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7435 gram, loại cocaine.

Đối với Lâm Minh T1, Huỳnh Kiến T, Đinh Trung H, Nguyễn Thúy P, Vũ Văn N, Đỗ Thu U không biết đến gói ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Võ Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Võ Quốc C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án trừ đi thời hạn tạm giam từ 05/11/2021 đến ngày 06/12/2021.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/01/2022 bị cáo Võ Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, quá trình làm việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được đơn vị nơi công tác xác nhận và khen thưởng, đồng thời hiện nay bị cáo đang mắc nhiều bệnh và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ điểm b khoản 1

Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Quốc C trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc C giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 05/11/2021, tại căn hộ A3, tòa nhà AQ3, chung cư VGR, số 2 đường T, phường B, quận A, thành phố H, qua kiểm tra về cư trú và phòng cháy, chữa cháy tại căn hộ nơi cư trú của bị cáo Võ Quốc C, phát hiện Võ Quốc C có hành vi tàng trữ 0,7435 gam ma túy, loại cocaine.

[4] Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo Võ Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan sai. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tàng trữ trái phép chất ma túy là cocaine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, quá trình công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị xác nhận và khen thưởng, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngoài các tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã nêu, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Quốc C cung cấp các tình tiết giảm nhẹ mới như: Từ trước đến nay, bị cáo chưa bao giờ sử dụng ma túy, kết quả test âm tính

với ma túy, bị cáo được các cơ quan chính quyền địa phương nơi cư trú và nơi công tác như Công an huyện C, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện C, Ủy ban nhân dân huyện D, Ủy ban nhân dân phường T, quận G nhiều lần khen thưởng về hoạt động từ thiện, giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn và chung tay trong cuộc chiến phòng, chống dịch Covid-19. Đồng thời, hàng năm được công ty chứng nhận là nhân viên xuất sắc của năm, ghi nhận sự cống hiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, được khen thưởng.

Bản thân bị cáo Võ Quốc C bị mắc nhiều bệnh, cơ thể thường hay bị đau nhức, ảnh hưởng đến sinh hoạt hàng ngày, thường xuyên phải nhập viện điều trị (kèm bệnh án, kết quả xét nghiệm, đơn thuốc...), nhận thức của bị cáo về các chất giảm đau có gây nghiện bị hạn chế; tại thời điểm dịch covid-19 diễn ra, bị cáo không có điều kiện để nhập viện điều trị bệnh, khi nghe bạn bè nói sử dụng cocaine sẽ giảm đau nên ngày 04/11/2021 Võ Quốc C mới đặt cocaine để sử dụng cho bản thân. Khi mới trả tiền, nhận ma túy bỏ trên bàn uống nước thì bị kiểm tra bắt quả tang.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Võ Quốc C có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Từ những nhận định nêu trên, chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Quốc C, sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Giao bị cáo Võ Quốc C cho Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Võ Quốc C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - TAND Quận 1; | (2) |
| - VKSND Quận 1; | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P.PV06 - CA TP.HCM; | (1) |
| - Công an Quận 1; | (1) |
| - Chi cục THADS Quận 1; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). | (7) |

Trần Minh Châu